

SỐ 833/TCHQ - TXNK
V/v trả lời vướng mắc về phí bản quyền

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2011

Kính gửi: Công ty CP Kem An Minh.
(Số 11 Đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội)

Trả lời công văn số 111/11/CV-KAM ngày 18/7/2011 của Công ty CP Kem An Minh về vướng mắc khoản phí định kỳ và việc trùng thuế đối với trường cộng thêm khoản phí bản quyền, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về phí bản quyền: Phí bản quyền là khoản điều chỉnh cộng nếu có đầy đủ các điều kiện quy định tại điểm 1.2.5.1 khoản 1 Điều 14 Thông tư số 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 của Bộ Tài chính.

- Nếu phí bản quyền không xác định được tại thời điểm đăng ký tờ khai do phụ thuộc vào doanh thu bán hàng sau nhập khẩu thì thực hiện theo hướng dẫn tại tiết b điểm 1.2.5.4 khoản 1 Điều 14 Thông tư số 205/2010/TT-BTC.

- Nếu phí bản quyền được phân bổ vào toàn bộ hàng hoá nhập khẩu thì thực hiện cộng phí bản quyền theo quy định. Trường hợp phí bản quyền được tính một phần vào hàng hoá nhập khẩu, một phần căn cứ vào các yếu tố không liên quan đến hàng hoá nhập khẩu thì thực hiện theo hướng dẫn tại tiết c điểm 1.2.5.4 khoản 1 Điều 14 Thông tư số 205/2010/TT-BTC.

Đề nghị Công ty căn cứ hồ sơ nhập khẩu hàng hoá và quy định nêu trên để kê khai trị giá tính thuế phù hợp, đúng quy định.

2. Về vấn đề trùng thuế: Thuế nhập khẩu và thuế nhà thầu là hai sắc thuế khác nhau, có đối tượng chịu thuế khác nhau, cụ thể:

- Thuế nhập khẩu: đối tượng chịu thuế là hàng hoá nhập khẩu;

- Thuế nhà thầu: đối tượng chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

Do vậy, không coi là trùng thuế nếu phí bản quyền là khoản phải cộng vào trị giá giao dịch của hàng hoá nhập khẩu phải chịu thuế ở khâu nhập khẩu, đồng thời khoản phí bản quyền đó chịu thuế nhà thầu do khoản phí đó là thu nhập của người nước ngoài phát sinh tại Việt Nam.

Tổng cục Hải quan thông báo để Quý Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *VT*

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK-PG(5b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Cường